

Số: 5/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Trà Vinh

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh Trà Vinh. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng, Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà, lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Công Thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ. Sau khi nghe lãnh đạo Tỉnh báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2020, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021 và một số kiến nghị, đề xuất của Tỉnh, ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Trà Vinh đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn và những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội thời gian qua, đóng góp vào kết quả chung của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Giai đoạn 2016 - 2020, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân tăng 11,22%/năm; năm 2020 trong điều kiện khó khăn chung, tăng trưởng GRDP vẫn đạt 3,32% là mức tăng trưởng khá so với cả nước. Quy mô kinh tế được nâng lên, năm 2020 gấp 1,81 lần so với đầu nhiệm kỳ. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển, đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế, nhất là năng lượng; kim ngạch xuất khẩu cả giai đoạn 2016-2020 đạt trên 2,4 tỷ USD, tăng 41,6% so với giai đoạn trước. Xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ, đến cuối năm 2020 đã có 70/85 xã (chiếm 82,4%) đạt chuẩn nông thôn mới (cao hơn bình quân chung cả nước); tỷ lệ số hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%.

Tỉnh đã làm tốt cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và triển khai chính quyền điện tử; đã kịp thời tiếp nhận, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có chuyển biến tích cực; nhiều vụ việc được giải quyết dứt điểm ngay tại cơ sở, không để phát sinh điểm nóng phức tạp.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, Tỉnh đã tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, chăm lo đời sống người dân, giảm nghèo, giải quyết việc làm (tỷ lệ lao động thất nghiệp còn 2,5%); tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, đến cuối năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn khoảng 1,5%. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, công tác tôn giáo, dân tộc được tăng cường, không để xảy ra điểm nóng về an ninh tôn giáo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Tỉnh vẫn còn một số khó khăn cần sớm có giải pháp khắc phục như: Thu ngân sách còn thấp; vẫn còn nhiều xã bãi ngang, xã đảo đặc biệt khó khăn; huy động nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp còn hạn chế. Nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được nhu cầu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Đảng bộ, chính quyền các cấp tỉnh Trà Vinh tổ chức triển khai, thực hiện tốt các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI đã đề ra. Huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển khoa học, công nghệ, phát huy mọi nguồn lực để Trà Vinh phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu trở thành địa phương trọng điểm phát triển kinh tế biển, vững mạnh về quốc phòng an ninh, đóng góp vào sự phát triển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Lưu ý một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh phát triển du lịch biển, công nghiệp sửa chữa và đóng tàu, năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ. Thu hút đầu tư phát triển dịch vụ vận tải biển, kho ngoại quan, logistics, khu phi thuế quan, khu dịch vụ công nghiệp, hệ thống phân phối hàng hóa.

2. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, công nghệ cao, sinh thái; ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất; tổ chức sản xuất theo chuỗi, phát triển những mặt hàng chủ lực có thương hiệu, chỉ dẫn địa lý. Chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả, đất nhiễm mặn sang nuôi thủy sản. Phấn đấu 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2025.

3. Khẩn trương triển khai thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 để làm căn cứ cho các cấp, các ngành lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn, lập các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị - nông thôn trong cùng thời kỳ quy hoạch.

4. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh đề cao trách nhiệm công vụ, chất lượng cán bộ, công chức, hướng đến nền hành chính phục vụ doanh nghiệp và người dân (cần đặc biệt chú trọng ở cấp cơ sở - cấp huyện, cấp xã).

Nâng cao các chỉ số về cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và ứng dụng công nghệ thông tin. Tập trung hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo.

5. Phát triển toàn diện văn hóa, xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; giải quyết việc làm; bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội. Chú trọng công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về giảm nghèo, công tác dân tộc, tôn giáo, đặc biệt trong công tác dân tộc đối với người dân tộc Khmer. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA TỈNH

1. Về hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng Tuyến đường số 03 (đoạn từ nút cầu Long Toàn đi qua cảng Long Toàn và Khu phi thuế quan đến sông Giồng Ôi) Khu kinh tế Định An; Tuyến đường trục chính dọc theo kênh đào Trà Vinh (đoạn từ sông Giồng Ôi đến nút N29); xây dựng các cầu trên tuyến đê biển Trà Vinh; nâng cấp hệ thống đê sông; nạo vét 04 tuyến kênh (kênh Bông Bót, kênh Tân Dinh, kênh Xáng, kênh Mỹ Văn) và xây dựng các công điều tiết nội đồng; Đề án hỗ trợ đầu tư mới và nâng cấp cơ sở hạ tầng của 04 xã đảo: Tỉnh rà soát, sắp xếp các công trình, dự án theo thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Đồng ý hỗ trợ tỉnh Trà Vinh 100 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020 đầu tư các dự án cấp bách (Kè chống sạt lở khu vực thị trấn Cầu Kè và Đê bao chống lũ, triều cường ven sông Hậu khắc phục hạn, mặn, thiếu nước ngọt phục vụ sản xuất, sinh hoạt), giao Bộ Tài chính xử lý theo quy định; đối với số vốn còn thiếu, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, đề xuất nguồn vốn phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về vốn đầu tư các dự án: (i) Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 53 đoạn Long Hồ - Ba Sĩ; (ii) Xây dựng tuyến tránh Quốc lộ 53 qua thành phố Trà Vinh; (iii) Nâng cấp, mở rộng Cảng cá Định An (huyện Trà Cú), kết hợp khu neo đậu tránh trú bão cho tàu, thuyền; (iv) Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo tổng hợp các dự án vào danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Về cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 60 đoạn qua địa bàn tỉnh Trà Vinh: Bộ Giao thông vận tải khẩn trương tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi và triển khai tuyến đường mới song song với Quốc lộ 60. Đối với Quốc lộ

60 hiện hữu (bao gồm đoạn qua địa bàn tỉnh Trà Vinh) tăng cường công tác duy tu, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

5. Về vốn đầu tư nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 53B (qua tỉnh Trà Vinh); cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 53 (đoạn từ phà Kênh Tắt qua phà Láng Säck) và nâng cấp Phà Kênh Tắt và Phà Láng Säck: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về hỗ trợ Dự án thu gom và xử lý nước thải tại thị xã Duyên Hải và thị trấn Tiểu Cần từ nguồn vốn ODA Đan Mạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh hoàn thiện đề xuất dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

7. Về việc phê duyệt hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án: Cụm công nghiệp Hiệp Mỹ Tây, cụm công nghiệp Sa Bình: Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thẩm định theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

8. Về triển khai đầu tư các công trình chống hạn, mặn: (i) Ba trạm bơm điện đặt tại các cống Cần Chông, Cái Hóp, Bông Bót - Tân Dinh, để vận hành lấy nước ngọt khi thủy triều phía sông xuống thấp hơn so với mực nước trong nội đồng; (ii) Cống điều tiết trên kênh 3 tháng 2, kết hợp trạm bơm chuyên để tiếp nước phục vụ sản xuất lúa của nhân dân trên địa bàn hai huyện Châu Thành, Trà Cú và cung cấp nước phục vụ cho Trung tâm Nhiệt điện Duyên Hải; (iii) Xây dựng cống hở trên kênh Mây Phốp - Ngã Hậu:

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và Tỉnh rà soát phương án quy hoạch thủy lợi và phòng chống thiên tai vùng đồng bằng sông Cửu Long phù hợp với diễn biến hạn hán, xâm nhập mặn đưa vào quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; trên cơ sở đó có kế hoạch bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác hỗ trợ tỉnh thực hiện.

9. Về bổ sung các dự án điện gió, điện khí, điện mặt trời vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia theo đề nghị tại các văn bản số 993-CV/TU ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tỉnh ủy Trà Vinh, số 370/UBND-CNXD ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và Báo cáo số 379/BC-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Bộ Công Thương tổng hợp kiến nghị của Tỉnh đưa vào Quy hoạch điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030 (Quy hoạch điện VIII), trong đó xem xét các dự án điện gió V3-6 Trà Vinh, V3-8 Trà Vinh, Đông Hải 3, V1-2 mở rộng, V1-3 giai đoạn 2, V2-10, Long Vĩnh vào giai đoạn đầu của Quy hoạch, bảo đảm yêu cầu công khai, minh bạch, đồng bộ và hiệu quả chung, hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 01 năm 2021.

- Về quy hoạch đường truyền tải 500Kv (đầu tư xã hội hóa): Bộ Công Thương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) hướng dẫn Tỉnh thực hiện theo quy định.

10. Về đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện Dự án Tuyến số 1, đường nội ô thành phố Trà Vinh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh lập báo cáo, thuyết minh phương án cụ thể gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định (nguồn thanh toán từ khoản thu đấu giá quyền sử dụng đất hai bên đường), báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét về chủ trương trong tháng 01 năm 2021.

- Tỉnh lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư đối với toàn bộ phần đất đã thu hồi để làm đường và phần đất thu hồi mở rộng khi triển khai đầu tư Dự án trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Về chủ trương đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Cổ Chiên: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thẩm định chủ trương đầu tư Dự án theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01 năm 2021.

12. Về việc sử dụng vốn ngân sách địa phương bồi thường giải phóng mặt bằng khu dịch vụ công nghiệp Ngũ Lạc: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thẩm định để Tỉnh hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư.

13. Về quy hoạch bến cảng đầu mối tại cảng biển Trà Vinh; chuyển công năng của bến từ tiếp nhận, trung chuyển than sang cảng tổng hợp, container (giai đoạn 2030, tầm nhìn đến năm 2050): Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, tổng hợp kiến nghị của Tỉnh trong quá trình lập Quy hoạch tổng thể phát triển cảng biển Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2050, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

14. Về bổ sung Cảng biển chuyên dùng do Công ty cổ phần Thương mại đầu tư dầu khí Nam Sông Hậu làm chủ đầu tư vào quy hoạch cảng biển: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

15. Về nâng cấp Đội nghiệp vụ Hải quan thành Chi cục Hải quan cửa khẩu Trà Vinh: Đồng ý về chủ trương; giao Bộ Tài chính xử lý theo thẩm quyền.

16. Về sử dụng số tiền 83,26 tỷ đồng đã cấp để thanh toán cho 5.303 người có công phát sinh chưa được hỗ trợ về nhà ở:

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 264/TB-VPCP ngày 30 tháng 7 năm 2020; chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát tổng hợp chung các địa phương (trong đó có tỉnh Trà Vinh), gửi Bộ Xây dựng tổng hợp,

báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 01 năm 2020.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Giao thông vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra Chính phủ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Trà Vinh;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGD Công TTĐT, các Vụ: TKBT, KTTH, NN, CN, QHQT, TH, KGVX, Cục KSTT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyền.

BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng